|  |  |
| --- | --- |
| BỘ TÀI CHÍNH**TỔNG CỤC HẢI QUAN-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc---------------** |
| Số: 5718/TCHQ-GSQL*V/v Triển khai phân hệ V.Tái xuất, quá thời hạn trên Hệ thống Quản lý trực ban* | *Hà Nội, ngày 06 tháng 12 năm 2021* |

Kính gửi:

- Các đơn vị thuộc Tổng cục: Cục Điều tra chống buôn lậu, Cục Giám sát quản lý về Hải quan, Cục Thuế xuất nhập khẩu, Cục Quản lý rủi ro, Cục Kiểm tra sau thông quan, Cục Kiểm định Hải quan, Vụ Thanh tra - Kiểm tra, Cục Công nghệ thông tin & Thống kê Hải quan, Văn phòng Tổng cục;

- Các Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố.

Tổng cục Hải quan đã ban hành công văn số 615/TCHQ-GSQL ngày 27/10/2021 và Công văn số [5306/TCHQ-GSQL ngày 09/11/2021](https://www.haiquanvietnam.com/2021/11/tang-cuong-kiem-tra-giam-sat-kiem-soat.html) về việc tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát đối với hàng hóa nhập khẩu đang lưu giữ tại kho bãi, cảng, cửa khẩu. Trong quá trình thực hiện, một số Cục Hải quan tỉnh, thành phố báo cáo số liệu chưa kịp thời; việc gửi và nhận văn bản báo cáo kèm hồ sơ vụ việc còn chậm. Căn cứ các nội dung cần triển khai và phục vụ công tác theo dõi, thống kê, Tổng cục Hải quan đã nâng cấp và bổ sung phân hệ V.Tái xuất, quá thời hạn trên Hệ thống Quản lý trực ban tại địa chỉ http://10.224.128.158. Để đảm bảo triển khai thống nhất trong toàn Ngành, Tổng cục Hải quan yêu cầu các đơn vị triển khai một số nội dung sau:

**I. Kiểm soát đối với các lô hàng đến kho bãi, cảng, cửa khẩu quá 30 ngày chưa làm thủ tục hải quan:**

**1. Các Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố:**

1.1. Chỉ đạo các Chi cục Hải quan:

a) Yêu cầu doanh nghiệp khai báo, cập nhật đầy đủ hồ sơ có liên quan lên Hệ thống khai hải quan điện tử theo quy định tại Điều 16 Thông tư số 38/2015/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 39/2018/TT-BTC;

b) Kiểm tra chi tiết hồ sơ hải quan và chuyển luồng kiểm tra thực tế khi doanh nghiệp đăng ký tờ khai theo chỉ đạo tại điểm b.l mục 1 công văn số [5306/TCHQ-GSQL](https://www.haiquanvietnam.com/2021/11/tang-cuong-kiem-tra-giam-sat-kiem-soat.html);

c) Thông báo kế hoạch kiểm tra thực tế cho Trực ban Tổng cục và Trực ban Cục Hải quan tỉnh, thành phố thông qua Hệ thống quản lý trực ban;

d) Báo cáo kết quả kiểm tra thực tế và cập nhật hồ sơ, tài liệu có liên quan lên Hệ thống Quản lý Trực ban trong đó nêu rõ lý do của doanh nghiệp về chậm làm thủ tục hải quan cho lô hàng. Trường hợp lô hàng đã được soi chiếu, cập nhật đầy đủ hình ảnh soi chiếu, kết luận soi chiếu.

e) Trường hợp các lô hàng đến kho, bãi, cảng, cửa khẩu quá 60 ngày, quá 90 ngày, sau khi hoàn thành việc kiểm tra thực tế:

- Báo cáo về Tổng cục Hải quan (qua Cục Giám sát quản lý về hải quan) bằng phương thức cập nhật file scan văn bản qua Phân hệ V. Tái xuất, quá thời hạn trên Hệ thông Quản lý Trực ban. Nội dung báo cáo bao gồm đánh giá, đề xuất hướng xử lý cụ thể; kèm theo hồ sơ xử lý, văn bản, chứng từ giải trình của doanh nghiệp nhập khẩu về lý do chậm làm thủ tục hải quan cho lô hàng, bao gồm thông tin về việc mua bán, chứng từ thanh toán, kết quả xác minh, thông tin trao đổi giữa Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai và Chi cục Hải quan nơi lưu giữ hàng hóa (nếu có).

- Căn cứ ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Tổng cục Hải quan hoặc hướng dẫn của Cục Giám sát quản lý về Hải quan để thực hiện thủ tục hải quan theo quy định.

1.2. Chỉ đạo Trực ban Cục Hải quan tỉnh, thành phố:

a) Tiếp nhận tin báo trên Hệ thống Quản lý Trực ban; Kiểm tra, phân tích, đánh giá hồ sơ hải quan và các thông tin có liên quan để đánh giá dấu hiệu nghi vấn, đề xuất các nội dung cần kiểm tra, làm rõ trong quá trình giám sát việc kiểm tra thực tế;

b) Giám sát việc kiểm tra thực tế hàng hóa đối với tất cá các tin báo. Hình thức phối hợp giám sát do Trực ban Cục quyết định theo quy định tại Quyết định số 2189/QĐ-TCHQ ngày 29/7/2019 (qua hệ thống camera giám sát, qua hình ảnh, hoặc cử công chức giám sát trực tiếp,...). Phối hợp với Trực ban Tổng cục khi có yêu cầu;

c) Cập nhật kết quả giám sát lên Hệ thống Quản lý Trực ban; Trường hợp qua kiểm tra, giám sát phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật Hải quan thì báo cáo Tổng cục (qua Cục Giám sát quản lý) để hướng dẫn, chỉ đạo;

d) Theo dõi, đôn đốc Chi cục Hải quan báo cáo thống kê đối với trường họp các lô hàng đến kho, bãi, cảng, cửa khẩu quá 60 ngày, quá 90 ngày.

1.3. Chỉ đạo Văn phòng Cục - Đơn vị thường trực Trực ban Cục Hải quan:

a) Căn cứ kết quả kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế, ý kiến của Trực ban Tổng cục (nếu có) đối với các lô hàng quá 30 ngày để thanh khoản tin báo.

b) Căn cứ kết quả kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế, ý kiến của Trực ban Tổng cục (nếu có), ý kiến của Cục Giám sát quản lý về Hải quan (đối với các lô hàng quá 60 ngày, quá 90 ngày) để thanh khoản tin báo.

**2. Trực ban Tổng cục:**

a) Theo dõi, rà soát các thông tin đề nghị phối hợp kiểm tra, giám sát trên Hệ thống Quản lý Trực ban để phân tích, đánh giá rủi ro, xác định trọng điểm;

b) Chỉ đạo Trực ban Cục Hải quan tỉnh, thành phố phối hợp khi phát sinh các lô hàng có nghi vấn, rủi ro cao để giám sát việc kiểm tra thực tế hàng hóa; Trường hợp phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật thì tạm dừng đưa hàng qua khu vực giám sát theo quy định tại Quy chế trực ban và yêu cầu Chi cục Hải quan xử lý vi phạm theo quy định, cập nhật kết quả lên Hệ thống Quản lý Trực ban;

c) Cập nhật kết quả giám sát lên Hệ thống Quản lý Trực ban (đối với các trường hợp Trực ban Tổng cục chỉ đạo).

**3. Cục Giám sát quản lý về Hải quan:**

a) Rà soát các lô hàng đến kho, bãi, cảng, cửa khẩu quá 30 ngày, quá 60 ngày, quá 90 ngày để phân tích, đánh giá rủi ro và chuyển thông tin cho Trực ban Tổng cục theo chỉ đạo tại mục 1 công văn số [5306/TCHQ-GSQL](https://www.haiquanvietnam.com/2021/11/tang-cuong-kiem-tra-giam-sat-kiem-soat.html).

b) Đối với các lô hàng đến kho, bãi, cảng, cửa khẩu quá 60 ngày, quá 90 ngày:

- Khai thác báo cáo, hồ sơ tài liệu liên quan của Chi cục Hải quan gửi trên Hệ thông Quản lý Trực ban và hồ sơ của người khai hải quan gửi trên Hệ thống Ecustoms V5;

- Căn cứ hồ sơ, tài liệu, kết quả kiểm tra thực tế, cập nhật ý kiến chỉ đạo để Chi cục Hải quan thực hiện lên Hệ thống Quản lý Trực ban.

**II. Kiểm soát đối với các lô hàng đề nghị tái xuất do gửi nhầm lẫn, thất lạc, không có người nhận hoặc từ chối nhận hàng:**

**1. Cục Hải quan các tỉnh, liên tỉnh, thành phố chỉ đạo các Chi cục Hải quan:**

1.1. Yêu cầu doanh nghiệp khai báo, cập nhật đầy đủ hồ sơ có liên quan lên Hệ thống khai báo điện tử theo quy định tại Điều 16 Thông tư số 38/2015/TT- BTC được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 39/2018/TT-BTC;

1.2. Thực hiện kiểm tra chi tiết hồ sơ hải quan kiểm tra, kiểm tra thực tế hàng hóa và xác minh thông tin theo chỉ đạo tại công văn số 615/TCHQ-GSQL ngày 27/10/2021 và điểm a mục 2 công văn số [5306/TCHQ-GSQL ngày 09/11/2021](https://thuvienxuatnhapkhau.com/cong-van-5306-tchq-gsql-nam-2021-v-v-tang-cuong-kiem-tra-giam-sat-kiem-soat-doi-voi-hang-hoa-nhap-khau-dang-luu-giu-tai-kho-bai-cang-cua-khau.html);

1.3. Sau khi kiểm tra, xác minh thông tin và kiểm tra thực tế hàng hóa, báo cáo về Tổng cục Hải quan (qua Cục Giám sát quản lý về Hải quan) bằng phương thức cập nhật file scan văn bản qua Phân hệ V. Tái xuất, quá thời hạn trên Hệ thống Quản lý Trực ban. Nội dung báo cáo bao gồm đánh giá, đề xuất hướng xử lý cụ thể; kèm theo văn bản, chứng từ giải trình của doanh nghiệp nhập khẩu về lý do đề nghị tái xuất, bao gồm thông tin vê việc mua bán, vận chuyển, thanh toán, bảo hiểm... (nếu có).

1.4. Phối hợp với Trực ban Tổng cục để giám sát việc kiểm tra thực tế và tái xuất hàng hóa:

a) Cập nhật đầy đủ thông tin và đính kèm toàn bộ hồ sơ, tài liệu có liên quan lên Hệ thống Quản lý Trực ban;

b) Thông báo kế hoạch kiểm tra thực tế cho Trực ban Tổng cục trên Hệ thống quản lý trực ban và qua số điện thoại 024.3944.0068;

c) Cập nhật kết quả kiểm tra thực tế lên Hệ thống Quản lý Trực ban;

d) Báo cáo việc thực hiện thủ tục tái xuất và cập nhật hồ sơ, tài liệu có liên quan lên Hệ thống Quản lý Trực ban.

**2. Trực ban Tổng cục:**

a) Tiếp nhận thông tin đề nghị phối hợp kiểm tra, giám sát trên Hệ thống Quản lý Trực ban; kiểm tra, phân tích, đánh giá thông tin, xác định trọng điểm;

b) Giám sát việc kiểm tra thực tế hàng hóa đối với tất cả các lô hàng đề nghị tái xuất;

c) Theo dõi việc thực hiện thủ tục tái xuất đảm bảo đúng chỉ đạo tại điểm b.l mục 2 công văn số [5306/TCHQ-GSQL](https://thuvienxuatnhapkhau.com/cong-van-5306-tchq-gsql-nam-2021-v-v-tang-cuong-kiem-tra-giam-sat-kiem-soat-doi-voi-hang-hoa-nhap-khau-dang-luu-giu-tai-kho-bai-cang-cua-khau.html).

d) Cập nhật kết quả giám sát lên Hệ thống Quản lý Trực ban;

**3. Văn phòng Tổng cục - Đơn vị thường trực:**

Căn cứ kết quả kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế, kết quả giám sát trực tuyến và ý kiến của Tổng cục Hải quan, Cục Giám sát quản lý về Hải quan để thanh khoản tin báo.

**4. Cục Giám sát quản lý về Hải quan:**

a) Khai thác báo cáo của Chi cục Hải quan, hồ sơ tài liệu có liên quan trên Hệ thống Quản lý Trực ban và Hệ thống Ecustoms V5 để thực hiện kiểm tra;

b) Căn cứ hồ sơ, tài liệu, kết quả kiểm tra thực tế, cập nhật ý kiến chỉ đạo để Chi cục Hải quan thực hiện lên Hệ thống Quản lý Trực ban;

c) Đối với các lô hàng có dấu hiệu vi phạm pháp luật, tham mưu đề xuất, báo cáo Lãnh đạo Tổng cục Hải quan để có văn bản hướng dẫn, trả lời Cục Hải quan tỉnh, thành phố theo quy định của pháp luật và cập nhật chỉ đạo của Lãnh đạo Tổng cục trên trên Hệ thống Quản lý Trực ban;

d) Theo dõi, giám sát việc thực hiện của các Cục Hải quan tỉnh thành phố để kịp thời tham mưu cho Lãnh đạo Tổng cục có hướng dẫn, chấn chỉnh, kiểm điểm trách nhiệm nếu phát hiện các đơn vị không thực hiện đúng chỉ đạo của Tông cục Hải quan.

**III. Việc thực hiện điểm b.2, điểm d mục 1 và điểm bl mục 2 công văn số 5306/TCHQ-GSQL ngày 09/11/2021 và việc thông báo tìm chủ hàng đối vói các lô hàng đã lưu giữ tại kho, bãi, cảng, cửa khẩu quá 90 ngày không có người đến nhận.**

1. Đối với các lô hàng đã lưu giữ tại kho, bãi, cảng, cửa khẩu quá thời gian 30 ngày, 60 ngày, 90 ngày, làm thủ tục vận chuyển độc lập đến cảng đích hoặc đã thông quan, giải phóng hàng, đưa hàng về bảo quản, yêu cầu Cục Hải quan các tỉnh, thành phố thực hiện kiểm tra thực tế và báo cáo, gửi hồ sơ theo đúng hướng dẫn tại mục 1, mục 2 công văn số [5306/TCHQ-GSQL ngày 09/11/2021](https://thuvienxuatnhapkhau.com/cong-van-5306-tchq-gsql-nam-2021-v-v-tang-cuong-kiem-tra-giam-sat-kiem-soat-doi-voi-hang-hoa-nhap-khau-dang-luu-giu-tai-kho-bai-cang-cua-khau.html); Căn cứ ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Tổng cục Hải quan hoặc hướng dẫn của Cục Giám sát quản lý về Hải quan để làm thủ tục hải quan theo quy định, trước khi đưa hàng ra khỏi kho, bãi, cảng, cửa khẩu.

2. Việc thông báo tìm chủ hàng đối với các lô hàng đã lưu giữ tại kho, bãi, cảng, cửa khẩu quá 90 ngày không có người đến nhận: Chi cục Hải quan nơi lưu giữ hàng hóa thực hiện theo dõi, tra cứu hàng tồn đọng quá 90 ngày kể từ ngày hàng hóa đến cửa khẩu nhưng không có người đến nhận trên Hệ thống quản lý hải quan tự động VASSCM, trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày xác định trên Hệ thống là hàng quá 90 ngày, Chi cục Hải quan phải đối chiếu thông tin hàng hóa tồn đọng với doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi, cảng, đồng thời thông báo về hàng hóa tồn đọng theo đúng quy định tại Điều 8 Thông tư số 203/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính.

3. Đối với việc cập nhật thông tin về tên hàng khi thực hiện gửi thông tin getin, getout:

Cục Hải quan các tỉnh, thành phố yêu cầu doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi cảng thực hiện cập nhật đầy đủ thông tin tên hàng và gửi thông tin đúng thời hạn theo quy định tại tiết b.1.2 khoản 1 Điều 52 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 được sửa đổi bổ sung tại khoản 31 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngằy 20/04/2018 của Bộ Tài chính.

**IV. Việc thực hiện thống kê số liệu hàng hóa tại kho bãi, cảng, cửa khẩu.**

Qua theo dõi thực hiện, một số Cục Hải quan tỉnh, thành phố báo cáo số liệu thiếu, nhầm Biểu mẫu, chưa có tên hàng, thiếu thông tin...Vì vậy, yêu cầu Cục Hải quan các tỉnh, thành phố nghiêm túc thực hiện việc báo cáo định kỳ hàng ngày theo chỉ đạo tại công văn số 5306/TCHQ-GSQL ngày 09/11/2021 và các nội dung cụ thể sau:

1. Đối với số liệu phát sinh trong ngày thứ Bảy, Chủ nhật, Cục Hải quan các tỉnh, thành phố cộng dồn số liệu vào báo cáo thống kê của ngày thứ Hai tuần kế tiếp.

2. Đối với các lô hàng có kết quả xử lý ghi tại Biểu số 02, Biểu số 03 là “Chưa hoàn thành” thì cộng dồn số liệu vào báo cáo của các ngày báo cáo kế tiếp;

3. Đối với các lô hàng có kết quả xử lý ghi tại Biểu số 02, Biểu số 03 là “Hoàn thành” xử lý thì chỉ thực hiện báo cáo tại ngày hoàn thành xử lý và không phải thực hiện báo cáo của các ngày báo cáo kế tiếp.

**V. Tổ chức thực hiện.**

1. Thủ trưởng các đơn vị quán triệt chỉ đạo thực hiện các nội dung nêu trên và đảm bảo tuân thủ đúng quy định tại Quy chế Trực ban trong ngành Hải quan ban hành kèm theo Quyết định số 2189/QĐ-TCHQ ngày 29/7/2019.

2. Công văn này thay thế nội dung về hình thức và thẩm quyền báo cáo tại điểm b.2. mục 1; gạch đầu dòng thứ nhất điểm d mục 1; điểm b.l. mục 2 công văn số [5306/TCHQ-GSQL ngày 09/11/2021](https://thuvienxuatnhapkhau.com/cong-van-5306-tchq-gsql-nam-2021-v-v-tang-cuong-kiem-tra-giam-sat-kiem-soat-doi-voi-hang-hoa-nhap-khau-dang-luu-giu-tai-kho-bai-cang-cua-khau.html); dấu cộng thứ hai mục 1 công văn số 615/TCHQ-GSQL ngày 27/10/2021.

3. Các đơn vị khai thác Hướng dẫn sử dụng Phân hệ V.Tái xuất, quá thòi hạn trên Hệ thống Quản lý Trực ban tại Phụ lục kèm theo. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc liên quan đến Hệ thống Quản lý Trực ban, đề nghị liên hệ điện thoại 024.3944.0068 để được hướng dẫn.

Tổng cục Hải quan thông báo để các đơn vị biết, nghiêm túc thực hiện.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Tổng Cục Trưởng;- PTCT Lưu Mạnh Tưởng;- Lưu: VT, GSQL (3b). | **KT. TỔNG CỤC TRƯỞNGPHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNGMai Xuân Thành** |